

Bản án số: 44/2025/DS-ST
Ngày 17-02-2025
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM D, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoài Phong

Ông Trần Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam D.

Ngày 17 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam D xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 02/2025/TLST-DS ngày 03 tháng 01 năm 2025 về việc “tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2025/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Huỳnh Bích C, sinh năm 1984; Địa chỉ: Ấp T Đ A, xã T Đ, huyện Đam D, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Chị Trần Ghi N; Sinh năm 1980; Địa chỉ: ấp Mỹ T, xã Tạ An Kh, huyện Đam D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Nguyên đơn chị C trình bày:**

Trước đây, chị C có cho chị N vay 6 chỉ vàng 24k và số tiền 5.000.000 đồng. Cuối năm 2018 chị N có trả được 2 chỉ, chị C có khởi kiện ra toà thì thương lượng rút đơn, chị N có trả thêm được 2 chỉ và 5.000.000 đồng; còn lại 2 chỉ vàng 24k chị N cam kết tháng 11/2024 âm lịch sẽ trả dứt điểm nhưng nhiều lần nhắc nhở, gọi điện chị N cố tình tránh mặt. Ny chị C giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu chị N trả 2 chỉ vàng 24k.

*** Đối với bị đơn chị Trần Ghi N:** Chị N đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các

văn bản tố tụng để biết được yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng không có ý kiến và không tham gia hoà giải, xét xử vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Trần Ghi N đã được Toà án triệu tập tham gia phiên toà lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị N là phù hợp.

[2] Về nội dung: Chị C khởi kiện yêu cầu chị N trả số vàng 2 chỉ vàng 24k. Thấy rằng, giao dịch vay tài sản giữa chị C và chị N là thực tế có xảy ra. Bởi lẽ, theo giấy cam kết ngày 14/8/2024 thể hiện chị N ký tên thừa nhận đã trả cho chị C 4 chỉ vàng 24k và 5.000.000 đồng, đồng thời cam kết sẽ trả 1 chỉ vào tháng 11/2024 âm và 1 chỉ còn lại được trả vào tháng 2/2025 âm lịch, do chị N không thực hiện đúng cam kết, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của chị C nên chị C khởi kiện. Mặt khác, chị N đã được Toà án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị C. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị C, buộc chị N có nghĩa vụ trả cho chị C 2 chỉ vàng 24k là phù hợp.

[3] Về án phí dân sự: Chị C không phải chịu do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận. Chị N phải chịu 902.000 đồng (giá vàng 24k tại thời điểm xét xử là 9.020.000 đồng/chỉ x 2 chỉ = 18.040.000 đồng x 5% = 902.000 đồng).

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 92; Điều 147, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463 của Bộ luật Dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Bích C. Buộc chị Trần Ghi N phải trả cho chị Huỳnh Bích C 02 (hai) chỉ vàng 24k.

2. Về án phí dân sự: Chị Huỳnh Bích C không phải chịu, chị C đã nộp tạm ứng án phí số tiền 421.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí toà án số 0002450 ngày 03/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm D, được nhận lại. Chị Trần Ghi N phải chịu 902.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm D;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm D;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)
Huỳnh Ngọc Mai**